

# ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỒN NGUYỆT KINH

## *Tập 22*

*Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: Tháng 5 năm 1998*

*Địa điểm: Tịnh tông Học Hội Singapore*

Xin mời mở kinh văn, Khoa Chú quyển trung, trang bốn mươi hai, mời xem kinh văn:

**Như thị chi nhân, hiền kiếp thiên Phật diệt độ, cơ hủy chi báo, thượng tại A-tỳ địa ngục thọ cực trọng tội.**

Chúng ta nhất định phải hiểu rõ, phải rành rẽ vấn đề này, tại sao đối với việc này lại kết tội nặng như vậy? Chúng ta xem xã hội hiện nay, những người tạo tội nghiệp này, chúng ta thường hay nghe thấy, có khi cũng thấy được. Mọi người đều xem nhẹ chuyện này, cho rằng đây là mê tín, cho rằng những chuyện mê tín như vậy phải nên phá trừ, đâu biết được có quả báo nặng nề như vậy? Hủy báng Tam bảo, bất luận bạn cố ý hay vô ý đều là tội nặng, trong tất cả các ác nghiệp không có thứ nào nặng hơn chuyện này. Nguyên nhân giống như Phật nói trong kinh, Tam bảo là con mắt của trời, người, Tam bảo là nhân duyên chúng sanh được độ, bạn đoạn mất cơ hội được độ của hết thảy chúng sanh, tội đó sẽ rất nặng. Bạn giết hại một người, giết sinh mạng của một người, trong kinh nói 49 ngày thì người đó đi đầu thai trở lại, do đó tội sát sanh nhỏ, tội đoạn dứt huệ mạng của chúng sanh mới lớn. Khi kẻ ấy được thân người, nếu như phước báo cõi người của họ chưa hưởng hết, vẫn còn dư phước cõi người, trời; khi bạn giết kẻ ấy, không bao lâu họ được thân người trở lại, vì phước báo của họ chưa hết họ phải tiếp tục hưởng phước. Phước báo lớn thì rất nhanh sẽ được thân người, mấy ngày thì họ sẽ đầu thai trở lại. Phước báo kém một chút thì cũng không qua bốn mươi chín ngày như trong kinh nói, họ sẽ sanh trở lại cõi người, đây là nói rõ tại sao tội giết sinh mạng không nặng. Nhưng cơ hội gặp được Phật pháp khó lắm, trong kệ khai kinh nói: “*Trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được*”, lời này là thật không phải giả.

Khi bạn được thân người, chưa chắc bạn có cơ hội nghe đến Phật pháp, huống hồ được thân người tương đối không dễ. Thời gian đức Phật xuất hiện tại thế gian không dài, thời gian không có Phật pháp quá dài, quá dài, làm sao bạn sanh ra đúng lúc có Phật ra đời được!

Trong kinh đức Phật nói cho chúng ta biết, một người tu hành thành Phật cần phải trải qua ba đại A-tăng-kỳ kiếp thời gian này quá dài, quá dài. Tại sao phải cần thời gian dài như vậy? Vì trong quá trình tu học, thời gian có cơ duyên gặp được Phật pháp rất ít, thời gian không có cơ duyên rất nhiều, khi không có cơ duyên thì bạn sẽ thoái chuyển, bạn sẽ đọa lạc. Gặp được Phật pháp thì tiếp tục tu lại từ đầu, cứ bị đứt đoạn, ngưng xong rồi lại tiếp tục. Thời gian tu hành ngắn, thời gian gián đoạn thì dài, thế nên mới cần ba đại A-tăng-kỳ kiếp, phải cần thời gian dài như vậy. Nếu như nói tu hành liên tục không bị gián đoạn thì đâu cần thời gian dài như vậy? Không cần thiết. Tam bảo là một cơ duyên chúng sanh nghe pháp tu học được độ, công đức của người tạo ra cơ duyên này là vô lượng vô biên, tạo ra cơ duyên là nhằm đem lại lợi ích cho chúng sanh, không vì lợi ích cá nhân mình. Nói thật ra, chỉ có vì chúng sanh thì chính mình mới chân thật được lợi ích lớn; còn vì mình thì lợi ích đạt được sẽ rất nhỏ. Xây niệm Phật đường ở nơi đây, những vị đồng tu, pháp sư lãnh chúng ở niệm Phật đường này, tối hôm qua tôi nói với họ, niệm Phật đường này có phải là của địa phương này hay không? Không phải. Niệm Phật đường này là của Tịnh tông trên toàn thế giới, trên địa cầu này của chúng ta, các đồng tu phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh đều có thể đến niệm Phật đường này để niệm Phật, để quan sát, để học tập; do đó niệm Phật đường thuộc về toàn thế giới. Tâm lượng của bạn phải mở rộng, tầm nhìn phải xa, phải rộng, sau đó mới biết sứ mạng này rất nặng nề, nhất định phải làm việc này cho thật tốt. Làm sao mới có thể làm được tận thiện, tận mỹ? Tôi nhắc nhở mọi người mỗi ngày phải cải tiến, không thể làm theo ý của mình. Mỗi ngày phải cùng nhau thảo luận, mỗi ngày phải thỉnh giáo mọi người. Bởi vì, tự mình rất khó phát hiện khuyết điểm của mình, phải dùng tâm chân thành thỉnh giáo người khác. Những đồng tu đến niệm Phật đường có chỗ nào cảm thấy không thuận tiện thì xin họ nói ra, chúng ta lập tức cải thiện. Mỗi ngày đều phải thỉnh giáo, mỗi ngày đều cải tiến, một ngày không cải tiến thì là một ngày không có tiến bộ. Nếu bạn hỏi, đến khi nào mới có thể cải tiến được viên mãn nhất? Tới khi

mọi người đều thành Phật. Khi mọi người chưa thành Phật, còn ở ngôi vị Đẳng giác thì vẫn phải mong cầu cải tiến, vẫn phải cầu người ta phê bình, xin người ta chỉ giáo, được vậy thì việc này mới làm được tận thiện, tận mỹ. Cố chấp thành kiến của chính mình, không tiếp nhận sự phê bình của người khác thì đạo tràng này làm sao có tiến bộ? Làm sao đúng như pháp?

Nếu như muốn hỏi tinh thần của niệm Phật đường Singapore ở tại đâu? Tinh thần ấy chính là đồng ý, vui vẻ tiếp nhận phê bình, mạnh dạn sửa sai làm mới, như vậy mới thật sự tốt! Bất kỳ người nào đến đây niệm Phật đều có thể nêu ra ý kiến của mình. Điều khó được nhất của thường trú nơi đây chính là có thể tiếp nhận ý kiến, hết lòng để cải chánh. Đây là tinh thần của Bồ-tát, tinh thần của người giác ngộ, người không giác ngộ thì không làm được, người chân chánh giác ngộ mới làm được. Chúng ta là phục vụ cho chúng sanh, phục vụ hết thảy người niệm Phật, nhất định phải làm cho họ ở đây niệm Phật rất thoải mái, niệm được rất tự tại, niệm được rất hoan hỷ, có thể niệm được thọ dụng chân thật; thọ dụng này chính là đạt được tâm thanh tịnh, được niệm Phật Tam-muội, thành tựu công đức chân thật. Đạo tràng này tán thán, lễ kính, cúng dường được vô lượng phước, nếu bạn hủy báng, chướng ngại, thì lỗi đó giống như những gì nói trong kinh, sẽ đọa địa ngục A-tỳ chịu tội cực nặng. Thế nên, chúng ta phải rõ ràng, phải sáng tỏ cả sự lẫn lộn, không được tùy tiện phê bình, không thể tùy ý khinh thường, làm tổn phước của mình. Trong chú giải, Pháp sư Thanh Liên cũng nói được rất hay, vừa mở đầu ngài chú là: *“Nóng nảy, ngang bướng thành tánh, so đo, khinh bạc quen thói”*, đây là nói một loại tập khí khinh thường, khinh thường người khác, nói thật ra vẫn là có cống cao ngã mạn. Nếu có loại tập khí này thì đối với hết thảy các pháp trong thế gian đều không cầu giải sâu, cứ dựa vào cái nhìn thô thiển của mình, *“không biết Phật đạo thật sự rộng sâu, cứ dùng lời thiên cận, khinh bạc của thế gian, muốn dùng tâm đố kỵ”*, đây là đố kỵ, *“để hủy báng đạo căn”*. Hạng người này bị quả báo như vậy. Sau cùng ngài dẫn chúng vài câu trong kinh Hưng Khởi Hạnh: *“Người báng pháp, tội nghiệp cực nặng, đọa ba đường ác, khó thoát ra được”*, trong tất cả các tội thì không có tội nào nặng hơn tội này. Chư vị nghĩ thử xem, nhớ lại trong *“Phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyên”* nói với chúng ta: *“Trong hết thảy cúng dường, pháp cúng dường là lớn nhất”*, công đức lớn nhất là

pháp cúng dường, tội báng pháp thì đương nhiên sẽ cực nặng, đây là đạo lý nhất định. Đây là đạo tràng chánh pháp, cúng dường chút ít cũng được phước báo to lớn, chúng ta phải biết đạo lý, sự thật này. Mời xem tiếp kinh văn:

### **Quá thị kiếp dĩ phương thọ nạ quý.**

Thọ hết tội báo ở địa ngục xong, thời gian thọ tội ở địa ngục là dùng “kiếp” để tính. Thời gian đó phía trước chúng ta đã xem qua, địa ngục đều là vô số kiếp, không tính bằng “năm”. Kiếp dài như vậy, tội báo hết rồi sau đó mới thọ thân nạ quý, quý cũng rất khổ.

### **Hựu kinh thiên kiếp**

Trong cõi nạ quý, làm quý bao lâu? Một ngàn kiếp, sau đó lại đọa súc sanh. Trong cõi súc sanh trải qua ngàn kiếp rồi mới được thân người, chúng ta phải tỉ mỉ suy nghĩ về việc này. Thế nên, khi làm việc sai lầm thì phải thọ quả báo, tương lai được thân người trở lại, bạn xem phải mất bao lâu? Được thân người chưa chắc đã gặp được Phật pháp, cho dù gặp được Phật pháp lại tu hành, bạn nghĩ xem thành Phật có cần ba đại A-tăng-kỳ kiếp hay không? Đạo lý là ở chỗ này. Giả như đời nào cũng gặp Phật pháp, đời nào cũng tu hành thì thành Phật rất nhanh. Vấn đề là bạn rất khó không phạm phải sai lầm, khi làm sai thì bạn phải thọ quả báo. Phật, Bồ-tát nói ở đây, lời nào cũng là lời chân thật, tuyệt đối không phải dọa người, tuyệt đối không lừa gạt bạn. Phía trước tôi đã nói qua với chư vị, cho dù là mê tín thì họ cũng được phước. Tại vì sao? Bởi vì pháp là chánh pháp. Nếu như pháp là tà pháp, khi bạn mê tín thì đương nhiên không có phước; tà pháp tuy là có chánh tín cũng không thể được phước. Cho nên, bạn nhất định phải hiểu bản chất của pháp, “thuần chánh không tà”, có thể làm cho hết thảy chúng sanh thành vô thượng đạo.

Hết thảy pháp còn như vậy, hướng hồ là pháp môn Tịnh tông. Pháp môn Tịnh tông thù thắng nhất trong hết thảy pháp, tại sao lại thù thắng nhất? Vì nó có thể giúp cho hết thảy chúng sanh bình đẳng thành Phật, đây là việc không thể nghĩ bàn! Trong bất kỳ pháp môn nào cũng không có cách gì giúp cho hết thảy chúng sanh bình đẳng thành Phật,

chỉ có Tịnh tông mới làm được. Hủy báng Tịnh tông, chướng ngại Tịnh tông, tội lỗi không biết lớn hơn [tội hủy báng] nói trên gấp bao nhiêu lần? Đây là đạo lý nhất định, việc này không khó hiểu. Do đó hủy báng Tịnh tông, chướng ngại người niệm Phật, chướng ngại người cầu sanh Tịnh độ, so với tội này thì không biết phải thêm bao nhiêu ngàn lần, vạn lần? Không phải một lần, hai lần hay mười lần thôi đâu, không ít vậy, mà là ngàn vạn lần. Đây là nói họ từ lúc tạo tội đến lúc được thân người trở lại.

**Túng thọ nhân thân, bản cùng hạ tiện, chư căn bất cụ, đa bị ác nghiệp lai kết kỳ tâm, bất cứu chi gian phục đọa ác đạo.**

Như vậy mới biết đọa vào trong ác đạo, muốn thoát ra khỏi ác đạo quá khó, quá khó! Không phải là không thể thoát ra nhưng thời gian quá dài, mỗi lần phải giảm bớt tập khí ác đạo một chút, cần phải giảm đến một mức độ nhất định mới có thể được thân người, mới có cơ hội gặp Phật pháp, họ mới sanh tâm hoan hỷ. Trong kinh nói về những chuyện này, mỗi vị đồng tu chúng ta đều từng trải qua, không biết đã làm bao nhiêu lần. Do đó, chúng ta xem thấy trong kinh Vô Lượng Thọ, nhóm người A-xà vương tử, Phật nói: *“Trong đời quá khứ đã từng cúng dường bốn trăm ức Phật”*. Bạn phải biết họ cúng dường bốn trăm ức Phật, họ đã đọa địa ngục hết bao nhiêu lần? Nếu như họ không làm qua những tội báo này, những việc này, cúng dường bốn trăm ức Phật, nói với chư vị chỉ cần cúng dường bốn vị Phật thì họ chắc chắn thành Phật rồi, [thế nên] mới biết được chúng ta khởi ác niệm, tạo ác nghiệp quá dễ dàng. Tại sao lại làm những chuyện này?

Trong a-lại-da thức chứa đựng hạt giống nghiệp tập từ vô lượng kiếp, bên ngoài gặp những việc hơi có chút không như ý thì liền khởi lên niệm ác, họ lại làm những chuyện hủy báng này nữa. Tạo ra những nghiệp nặng này thì có lý nào không đọa địa ngục cho được? Nếu muốn không đọa địa ngục cũng được! Hãy mau sám hối, thừa dịp hiện nay hơi thỏ của bạn vẫn chưa dứt, vẫn còn kịp. Nhưng tu sám hối chỉ có cầu A-di-đà Phật, còn tìm pháp môn khác thì không có cách gì, vẫn là không tránh khỏi đọa lạc, phải thọ báo. Chỉ còn cách cầu A-di-đà Phật, tu pháp sám hối vãng sanh, lập tức sửa đổi lỗi lầm thay đổi bản thân; lúc trước hủy báng, bây giờ cực lực tán thán, được vậy mới có thể quay

về. Lúc trước chướng ngại người khác tu học, hiện nay nghĩ mọi cách khuyên người ta tu học. Lúc trước chướng ngại những người ấy, hiện nay tìm họ để cầu sám hối: “*Trước đây tôi sai rồi*”. Hiện nay, gấp rút nỗ lực hết lòng tu học, như vậy mới được, bạn mới có thể cứu vãn. Nếu như chướng ngại người ta quá lớn thì chuyện phiền phức sẽ lớn. Do đó đoạn kinh văn này chúng ta muôn vàn không thể lơ là, không thể qua loa, phải thường ghi nhớ trong lòng, tuyệt đối không thể tạo ra nhân duyên chướng đạo. Xem tiếp đoạn kinh văn bên dưới:

**Thị cố Phổ Quảng, cơ huỷ tha nhân cúng dường, thượng hoạch thử báo, hà hưởng biệt sanh ác kiến hủy diệt.**

Đây là nói mức độ nhẹ, chỉ là chướng ngại người khác tu cúng dường còn bị quả báo nặng như vậy. Nếu như thêm ác ý, tâm sân giận, tâm ác để làm việc hủy diệt Phật pháp, tội đó còn nặng hơn nữa. Đoạn này nói về quả báo của việc cơ huỷ Tam bảo. Xem tiếp đoạn sau, đoạn này nói về việc sanh bệnh. Bệnh tật kéo dài, đây là chuyện rất đau khổ, chúng ta xem thấy rất nhiều trong xã hội.

**Phục thứ Phổ Quảng, nhược vị lai thế hữu nam tử nữ nhân, cứu xứ sàng chẩm, cầu sanh cầu tử liễu bất khả đắc.**

Đây là một sự việc.

**Hoặc dạ mộng ác quỷ nữ cập gia thân.**

Đây là việc thứ hai. Ban đêm bị ác mộng, thường gặp ác mộng, đây không phải là chuyện tốt, cũng rất đau khổ.

**Hoặc du hiểm đạo, hoặc đa yểm mị, cộng quỷ thần du.**

Đây là việc thứ ba, những câu sau đây là tổng kết.

**Nhật nguyệt tuế thâm, chuyên phục uông sai, miên trung khiếu khổ, thảm thê bất lạc giả.**

Đây là nói tình trạng bệnh lâu ngày. Loại thứ nhất, ngày nay chúng ta gọi là bệnh người già, danh từ ngày nay gọi là bệnh mất trí nhớ của người già, nếu mà nghiêm trọng thì gọi là người thực vật. Họ còn chút hơi thở, đích thật là cầu sống không được, cầu chết không xong, chúng tôi đã gặp rất nhiều. Nằm trên giường bảy năm, tám năm, mười mấy năm, người cả nhà phải chăm sóc. Đa phần người bị bệnh này đều tương đối giàu có, đến tuổi già thì bị bệnh này. Tiền thuốc men rất tốn kém, ngày đêm ba ca y tá chăm sóc, [đây là] bệnh nhà giàu. Tôi đã từng gặp một vị đồng tu, người trong nhà của họ bị bệnh này hết bảy, tám năm, đến mức bất tỉnh nhân sự, thân quyến con cháu trong nhà đều không nhận ra. Hỏi người ấy: “Cha biết con là ai không?” “Con là ai?”, ông ấy đều không nhận ra. Người nhà đến hỏi tôi: “Bệnh giống như vậy cầu Phật, Bồ-tát có tác dụng hay không?” Được, có tác dụng, nhưng phải hỏi bạn chịu tin hay không? Tại sao người ấy không đi? Ngạn ngữ thường nói: “Lộc tận nhân vong”, họ là người chết nhưng lộc chưa hết. Hay nói cách khác, phước báo của họ vẫn chưa hưởng hết; hoặc là thọ mạng đã đến nhưng phước báo vẫn chưa hưởng hết. Vậy thì phải làm sao? Chỉ còn cách nằm trên giường hưởng.

Nếu hiểu được đạo lý này, một năm người ấy phải tốn bao nhiêu tiền thuốc men, bạn đem toàn bộ số tiền ấy đi làm việc tốt cho họ, quyên tặng số tiền ấy để tu phước. Nếu như còn thọ mạng thì người ấy sẽ từ từ khôi phục sức khỏe, liền khỏi bệnh; nếu như thọ mạng đã đến thì sẽ qua đời. Người ấy qua đời sẽ sanh đến cõi lành, vì tích phước lớn. Nhưng nếu bạn không tin, bạn sợ người ta gạt tiền của bạn, tốt thôi bạn cứ mượn y tá từ từ tiêu hết số tiền ấy. Chúng tôi nhìn thấy rất rõ ràng, hiểu được đạo lý này. Bình thường, nếu như bạn muốn khỏe mạnh sống lâu, muốn giảm thiểu bệnh tật, bạn nên nghĩ thử xem bạn sanh bệnh đại khái phải tiêu hết bao nhiêu tiền, bạn đem số tiền ấy đi làm phước, đem tặng cho những người bị bệnh khổ, nếu tặng làm tiền thuốc men cho những người nghèo ấy thì bạn sẽ không sanh bệnh. Khoản tiền chi tiêu thuốc men để chữa trị cho bạn đã không còn nữa, đã tặng cho người ta, người ta sanh bệnh thay bạn nên bạn sẽ không sanh bệnh. Có rất nhiều người đều để dành một số tiền, phòng khi về già bị bệnh, thế nên họ làm sao không sanh bệnh cho được? Họ đã dành dụm sẵn một số tiền, tiền thuốc men càng nhiều, thời gian bị bệnh càng dài, bệnh càng nặng, không phải là đạo lý như vậy hay sao? Cho nên,

tôi thường khuyên người ta, mỗi năm nên đem tiền thuốc men đi làm phước.

Lúc trước, ở trong các buổi giảng tôi khuyên người tu phước nên làm ba việc: “*In kinh*”, nhất định sẽ là việc tốt, không có tác dụng phụ, không có sai lầm; thứ hai là giúp đỡ người bệnh khổ; thứ ba là phóng sanh, đây là việc tôi cực lực đề xướng. Ăn chay, phóng sanh, tôi cũng là tu sám hối, lúc còn trẻ ưa thích săn bắn, sát sanh quá nặng, nghiệp sát quá nặng, sau khi học Phật mới hiểu rõ, đặc biệt là đọc kinh Địa Tạng, biết được quả báo của nghiệp sát quá nghiêm trọng, cho nên sau khi đọc kinh này xong liền không dám ăn thịt nữa. Không những chọn ăn chay mà còn toàn tâm toàn lực phóng sanh, tu pháp sám hối. Ba việc này tuyệt đối là việc tốt, nhất định sẽ không có ảnh hưởng xấu. Nếu như nói chúng ta xây một ngôi chùa, không nhất định là việc tốt; nếu chùa xây xong, những người ở trong ấy, tại gia, xuất gia, tứ chúng đệ tử đều tu hành đúng như pháp, chân thật là một đạo tràng tốt thì công đức ấy vô lượng. Nếu như đạo tràng xây xong, tứ chúng đệ tử mỗi ngày đều đánh lộn, tranh danh đoạt lợi, bạn xây đạo tràng như vậy là tạo tội nghiệp. Bạn dẫn những người ấy đọa địa ngục, đâu có lý nào bạn không đọa địa ngục cho được? Thế nên chưa chắc đã là phước, cả đời tôi không dám đề xướng. Nếu như gặp đạo tràng chánh pháp, phước đức cúng dường sẽ vô lượng vô biên. Trong một đời này của tôi rất ít gặp đạo tràng chánh pháp.

Lúc trước tôi chỉ thấy núi Đại Dự, chùa Bảo Liên trên núi Đại Dự, ở Hồng Kông, đạo tràng của Pháp sư Thánh Nhất. Năm 1977, thầy mời tôi đến thăm, mỗi ngày thiền đường tỏa hương theo quy củ, lúc đó có bốn mươi mấy người, thiền đường vẫn có thể duy trì đạo phong ấy, rất khó được! Cả đời tôi gặp được một chỗ, làm thật, mỗi ngày làm. Ngày nay chúng ta ở đây, đây là không nghĩ đến, Cư Sĩ Lâm là một đạo tràng chánh pháp, thật không nghĩ tới. Tôi đã ở Đài Loan đã nhiều năm, xây dựng thư viện, tôi không dám nói thư viện là đạo tràng chánh pháp, không dám nói. Thư viện làm sự nghiệp hoàng pháp lợi sanh, đích thật chúng tôi tận tâm tận lực đi làm. Nhưng nói đến tu đạo, chúng tôi không có làm chân thật, trong ấy chướng duyên rất nhiều, chúng tôi thật sự muốn làm, lúc làm thì có chướng ngại, duyên không chín muồi. Còn chúng sanh tại địa phương này, thời tiết nhân duyên chín muồi,



chân thật được chư Phật hộ niệm, Bồ-tát lãnh đạo, nên mới có thể thành tựu đạo tràng chánh pháp, thật không dễ! Trong kinh thường nói: “*Trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được*”, ở thời đại này có được một đạo tràng như vậy, thật sự là vô cùng hiếm có! Ngày nay chúng ta trông phước, đương nhiên đây là ruộng phước thật sự. Do đó, hết thầy đại chúng cúng dường cho tôi, tôi đem toàn bộ gửi qua bên đó; phước điền thù thắng hiếm có như vậy, bạn cúng dường tôi, tôi thay bạn trông phước điền. Bạn cúng dường tôi thì không có phước, bạn cúng dường đạo tràng này thì phước báo không cùng tận, một đồng, một cắc đều có công đức thật sự, phước báo vô biên.

Phải xem trong đạo tràng ấy có đạo hay không, thật sự có đạo phong, học phong thì đó là đạo tràng chân chánh, chúng ta phải dốc toàn tâm toàn lực để hộ trì, cúng dường, đời sau chúng ta được đại phước báo, phước điền này không trông sai chỗ. Nếu đạo tràng ấy là nơi đấu tranh, chúng ta ở đó ra tiền, ra sức là tạo tội, không phải trông phước. Hồi xưa, tôi giảng kinh ở Đài Loan, cũng gặp được một đạo tràng, ở đó giảng không bao lâu, đại khái là hơn một tháng, người xuất gia trong ấy mỗi ngày đều cãi nhau, mỗi ngày cãi nhau. Vì sao cãi nhau? Tranh chức Chấp Sự. Đạo tràng ấy mới xây không bao lâu, cỡ một hai năm, vị lão sư phụ cho đệ tử đi khắp nơi ở Đài Loan để quyên góp về xây đạo tràng. Sau khi xây xong, đương nhiên không có ai giành địa vị của lão sư phụ, đệ tử của ngài không ai dám tranh. Họ tranh chức Đương Gia, Tri Khách, Giám Viện; họ nói tôi quyên được bao nhiêu tiền, tôi đáng làm chức đó; người kia nói họ quyên được bao nhiêu tiền, đáng phải làm chức gì, mỗi ngày đều tranh cãi không dứt, không thể yên ổn. Họ còn mời tôi đi giảng kinh, tôi về Đài Trung liền kể chuyện này cho thầy Lý nghe, thầy Lý nói: “Thôi thôi! Về đi, đừng đi nữa”. Tôi nói: “Kinh đó mới giảng được một nửa, phải làm sao đây?” Thầy bảo: “Không sao!”, tôi bèn nghe theo lời thầy, kinh đó chưa giảng xong, có lẽ là giảng chừng 1/3 rồi ngưng. Thầy nói những chỗ thị phi như vậy thì không nên đi. Những người ra tiền, ra sức [xây dựng đạo tràng đó] không trông được phước điền, thật sự gọi là tạo nghiệp. Có lúc thầy Lý giảng kinh cũng nhắc nhở chúng tôi, thầy nói: Mọi người đồng tâm đồng sức cùng nhau đi khắp nơi quyên tiền xây đạo tràng, lúc đó là “Bồ-tát” khuyến người ta tu phước, đạo tràng xây xong thì biến thành “La-sát”, tranh quyền đoạt lợi.

Chúng tôi xem thấy hiện tượng này quá nhiều, cho nên nghĩ đến Đại sư Ấn Quang cả đời không xây đạo tràng, cả đời không nhận đệ tử xuất gia, không truyền giới, tôi nghĩ rất có đạo lý. Lúc đó tôi chưa xuất gia, đọc “*Ấn Quang Pháp Sư Văn Sao*”, được sự giáo huấn của thầy Lý nên tôi rất muốn học theo Đại sư Ấn Quang. Cả đời tôi không xây đạo tràng, nghĩ mình không có phước, không muốn tạo tội nghiệp, không muốn thọ quả báo này, rất đáng sợ! Cả đời không thu nhận đệ tử xuất gia, quý vị hiện nay không phải là xuất gia với tôi, mà là xuất gia với Quán Trưởng, Quán Trưởng thu nhận, tôi không thu nhận. Hàn Quán Trưởng thật là Y Chỉ Hòa Thượng của quý vị, bà dùng danh nghĩa của tôi để xây dựng đạo tràng, sau khi bà vãng sanh, đương nhiên việc tu học của quý vị tôi không thể không chăm sóc, trên đạo nghĩa nhất định phải lo lắng, nhất định phải hiểu việc này. Tôi chỉ truyền thọ Tam quy, Ngũ giới cho mọi người những thứ khác tôi không dám truyền thọ, sợ làm không đúng như pháp thì phải chịu quả báo. Những lý, sự này chúng ta đều phải rõ ràng, đều phải sáng tỏ, nhất định phải hết lòng nỗ lực tu học, trong một đời này quyết định cầu sanh Tịnh độ. Chúng ta sẽ gặp những quả báo này. Bệnh mất trí nhớ của người lớn tuổi, bạn có thể bảo đảm bạn sẽ không bị không? Người xuất gia, lão hòa thượng lúc già bị bệnh mất trí nhớ, chúng ta cũng xem thấy. Lần này tôi đến Hồng Kông, tôi hỏi lúc trước có một vị lão đồng tham là Pháp sư Năng Từ, mỗi lần tôi đến Hồng Kông thầy đều tiếp đón tôi. Lần này đến, tôi hỏi Pháp sư Trí Huệ (Trụ Trì chùa Bảo Liên), bởi vì lúc trước Pháp sư Năng Từ có ở liêu phòng của chùa Bảo Liên. Tôi nói: “Lão pháp sư này còn ở đó hay không?”, nếu còn thì đã tám, chín chục tuổi rồi. Thầy ấy nói: “Vẫn còn, bây giờ thầy ấy bị chứng mất trí của người già”. Thân thể cứng đờ, cũng không thể tự ăn cơm, phải có người đút, nay đang sống ở một viện dưỡng lão, thật đáng thương! Thầy ấy là trung niên xuất gia, bốn mươi mấy tuổi mới xuất gia. Hồi trước theo Pháp sư Đàm Hư, lúc pháp sư Đàm Hư giảng kinh ở Hồng Kông, rất nhiều tài liệu giảng đều do thầy ấy ghi chép lại. Thông đạt kinh giáo, đến già cũng thật thà niệm Phật, tại sao lại bị bệnh này? Vọng tưởng quá nhiều. Thầy ấy là người An Huy, kể ra là đồng hương với tôi, nên mỗi lần tôi đến đó thầy đều tìm tôi. Tìm tôi làm gì? Để nói chuyện, là những chuyện thời xưa, nói hoài không hết. Tâm không thanh tịnh, tôi khuyên thầy, thầy đều biết không cần tôi khuyên, vừa nhắc là thầy

biết liền, thầy làm sao không biết được? Không buông xuống, tập khí quá nặng, quá sâu. Những vị lão pháp sư bị bệnh này thật không ít, tôi đã gặp qua, cũng rất hợp với tôi, nhưng nói lời không cần thiết quá nhiều, bạn nói xem còn có cách gì nữa? Thích nói, tại sao không đi giảng kinh? Không phải thầy ấy không thể giảng, có thể giảng có thể viết, nhưng không chịu giảng, không phát tâm giảng, nghiệp chướng không tiêu nổi.

Nghiệp chướng của tôi cũng rất sâu nặng, nhưng nhờ giảng kinh nên được tiêu trừ. Lúc tôi không giảng kinh thì tôi rất ít nói, tôi không biết nói chuyện, đặc biệt là những lời khách sáo, xã giao tôi hoàn toàn không biết. Đây có lẽ là [đời sống] của tôi trải qua đơn thuần, từng trải của họ trong xã hội khá phong phú, tiếp xúc người, việc quá nhiều, còn tôi thì rất đơn thuần. Sau khi tốt nghiệp ở trường, công việc tôi làm là công việc văn phòng, mỗi ngày đều phải viết lách. Ngoài công việc ra tôi thích đọc sách, tôi cũng không đi chơi, những chỗ vui chơi hầu như tôi đều không đi đến, do đó những chỗ tôi đến cũng rất đơn thuần, tôi thường đến một thư viện, một tiệm sách, tôi hay đi dạo xem, ngoài ra rất ít đi những chỗ khác. Một số người tôi tiếp xúc đều là những giáo sư lớn tuổi có học vấn, có đức hạnh, tôi thích thân cận họ, đời sống của tôi rất đơn thuần. Sau khi xuất gia, có thể nói vừa xuất gia liền giảng kinh, dạy trong Phật học viện. Tôi xuất gia chưa được mấy ngày, Pháp sư Bạch Thánh liền mời tôi đi dạy ở Phật học viện. Lúc đó dạy ở Phật học viện tôi phải chuẩn bị tài liệu giảng dạy, giống như các bạn bây giờ, đâu có thời giờ nghĩ ngợi lung tung. Cả đời giảng kinh dạy học cho nên rất đơn thuần, những chuyện xã giao không sánh bằng người khác nên vọng tưởng ít, vọng niệm ít, lời thừa cũng ít, như vậy mới có thể chuyển được nghiệp chướng của mình.

*“Hoặc đêm mộng thấy ác quỷ cho đến kẻ thân thích trong nhà, hoặc đi trên đường hiểm, hoặc nhiều lần bị bóng đè, hoặc cùng đi với quỷ thân”,* [việc nói trong] đoạn này tôi cũng từng trải qua, lúc trước thường có. Đặc biệt là gặp yểm quỷ, bị bóng đè tức là gặp yểm quỷ, yểm quỷ cũng là một trong bát bộ quỷ thân, chúng ta đọc thấy trong kinh. Khi bị bóng đè trong tâm rất rõ ràng, toàn thân không thể nhúc nhích, lúc trước thường bị. Đặc biệt là nhà mình ở, phần nhiều người thế gian gọi là “ở không sạch sẽ trong nhà có quỷ”. Gặp những chuyện này, hơn

phân nữa là vì vận khí của mình kém một chút, khi người còn vận tốt thì những quỷ thần này không dám phá bạn, quỷ thần lánh xa; khi vận khí của bạn suy thì quỷ thần sẽ bắt nạt bạn. Khi bị bóng đè thì liền biết, biết vận mình không tốt, bị họ ức hiếp. Sau khi học Phật thì những chuyện này dần dần ít lại, đại khái là mười năm đầu học Phật vẫn còn, sau mười năm thì chuyện này không còn nữa. Cho nên tu học đích thực có hiệu quả, muốn biết bạn có tiến bộ hay không, công phu đắc lực hay không, hãy so sánh với lúc bạn chưa học Phật, hoặc lúc vừa mới học Phật thì liền biết được ngay. Lúc trước có nhiều ác mộng, lúc nằm mộng thì rất tán loạn, sau này tuy có nằm mộng nhưng mộng rất tỉnh táo, trong mộng cũng giống như sinh hoạt hằng ngày, vậy là có tiến bộ rất nhiều. Nếu như thường mộng thấy Phật, Bồ-tát, chúng tôi giảng kinh thuyết pháp thường mộng thấy giảng kinh thuyết pháp, đây là chuyện tốt, có thể nhìn thấy công phu tu học của chính mình đắc lực.

Phần cuối là nói về tình trạng bệnh khổ. Đoạn này trong chú giải Pháp sư Thanh Liên cũng nói được rất chi tiết, ngài nói trong Phật Thuyết Y Kinh có giảng về bốn bệnh của con người là “địa, thủy, hỏa, phong”, chúng ta thường nói là tứ đại không điều hòa. Nói đến chỗ này, con người ăn ngũ cốc, đủ loại lương thực, làm sao không sanh bệnh cho được? Phía trước tôi đã báo cáo với các vị đồng tu, căn nguyên của bệnh tật, thứ nhất là ăn uống. Ăn uống là sinh hoạt vật chất của chúng ta, không chú ý, không để ý bị nhiễm những bệnh tật này, đây là loại thứ nhất. Thứ hai là oan gia trái chủ, như trong kinh này nói mộng thấy ác quỷ, người nhà thân quyến; thân quyến chính là những người đã mất, những thân bằng quyến thuộc đã qua đời. Hoặc mộng thấy đến chỗ nguy hiểm, lại mộng thấy bị bóng đè, những thứ này đều liên quan đến oán thân chủ nợ. Cho nên, bệnh của oan nghiệp, hễ có hiện tượng này, chúng ta nhất định phải hết lòng nỗ lực, đoạn ác tu thiện, sửa sai đổi mới, thật thà niệm Phật, tại vì sao? Gặp những chuyện này là vận khí của chúng ta suy yếu, không hưng vượng, nếu như vận của bạn còn tốt, khí rất vượng, thì những ác quỷ, ác thần này sẽ tránh xa bạn. Cho dù lúc trước có chuyện xích mích, lúc này họ cũng không dám đến gây phiền phức cho bạn, họ sẽ lánh xa, nhất định đợi đến lúc vận của bạn suy yếu thì họ sẽ đến. Cho nên, khi gặp những chuyện này phải biết được lúc này khí vận của mình rất suy yếu, nhất định phải nỗ lực tu học cho đàng hoàng. Thứ ba là bệnh nghiệp chướng, phía trước có nói:

“*Nằm liệt mãi trên giường gối, cầu sống, cầu chết cũng không thể được*”. Đây là bệnh nghiệp chướng, không có cách gì hết, thuốc men, bác sĩ cũng không giúp gì được, siêu độ, tiêu tai miễn nạn cũng không có tác dụng, tiêu không nổi. Nhờ sức lực của người khác tiêu không nổi, phải tự mình sám hối, sức mạnh của sự sám hối này vô cùng lớn! Chúng sanh tạo ác nghiệp, đây là nguồn gốc thật sự của bệnh tật. Phật, Bồ-tát, A-la-hán không tạo ác nghiệp, đây là lý do các ngài không sanh bệnh, đạo lý là như vậy. Lúc Phật, Bồ-tát sanh bệnh đó chỉ là thị hiện, đó là hoàng pháp, giống như cư sĩ Duy-ma thị hiện bị bệnh, đó là vì hoàng pháp lợi sanh, thật sự ngài không bị bệnh. Ngài không thể sanh bệnh, ngài không có lý do sanh bệnh. Hết thấy chúng sanh khởi tâm động niệm, những ý niệm vi tế tự mình không biết, sau khi chúng ta học Phật, sau khi đọc kinh mới biết được có chuyện như vậy. Cho dù là một ý niệm vi tế, ý niệm rất nhỏ, nếu như ý niệm này không phải là niệm thiện thì sẽ ảnh hưởng đến thân thể, nếu như là ý niệm cực ác sẽ thay đổi thể chất. Hiện nay các nhà khoa học, các bác sĩ hiện đại cũng dần dần hiểu được đạo lý này, cho nên người có tâm lý khỏe mạnh, tâm tình ổn định, tâm tình vui vẻ, dù bị bệnh rất nặng thì thân thể người ấy cũng rất dễ khôi phục. Một số người cho rằng đây là kỳ tích, thật ra đó đâu phải là kỳ tích, có đạo lý ở trong.

Mọi người đều biết cư sĩ Lý Mộc Nguyên, đây chính là một thí dụ rất rõ ràng. Mười năm trước ông bị ung thư, hiện nay những hồ sơ bệnh lý vẫn còn. Hình như ông chụp hết ba mươi mấy tấm X quang, ông đều lấy cho tôi xem. Chỗ nào trong lục phủ ngũ tạng cũng có tế bào ung thư, bác sĩ nói thọ mạng của ông chỉ còn có ba tháng, tối đa là sáu tháng, chân thật là vô phương cứu chữa. Ông có thể buông xuống vạn duyên, dặn dò hậu sự xong xuôi, nhất tâm niệm Phật, không đi khám bác sĩ, cũng không uống thuốc, chỉ đợi vãng sanh. Tâm lý của ông khỏe mạnh, tâm tình ổn định, dùng sức mạnh này để tiêu diệt tế bào ung thư, dùng sức mạnh này khôi phục cơ thể trở lại bình thường. Bác sĩ nói đây là một kỳ tích, chúng tôi không xem là kỳ tích, rất bình thường, ý niệm có thể thay đổi sinh lý của con người. Nói thật ra, người bị bệnh ung thư không phải chết vì ung thư, vì sao họ chết? Vì sợ mà chết. Tôi nói như vậy cũng rất có đạo lý, bạn biết đây không phải là lời nói dối, đều là sợ đến chết, bạn nói như vậy oan uổng hay không? Thế nên, bệnh tật không thể làm chết người, người chết đều là do bị sợ mà chết.

Tự mình cảm thấy rất sợ hãi, mỗi ngày đều sợ sệt, mỗi ngày đều sợ chết, mỗi ngày cứ nghĩ tới cái chết thì họ làm sao không chết cho được? Đương nhiên họ sẽ chết.

Chúng ta nhất định phải hiểu được đạo lý này, biết làm thế nào có thể khắc phục bệnh khổ, bệnh chắc chắn là nghiệp chướng, khi nghiệp chướng khởi lên thì phải biết làm cách nào tiêu trừ nghiệp chướng. Phương pháp tốt nhất để tiêu trừ nghiệp chướng là đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức, nhất tâm hướng Phật. Phật là chí thiện, hết thấy thiện pháp thế gian và xuất thế gian không có gì thiện hơn Phật, niệm Phật là việc thiện hạng nhất. Niệm Phật đích thật có thể giải quyết hết thấy vấn đề, vậy tại sao không niệm? Nếu như nói niệm Phật là mê tín, phía trước nói bạn tạo nghiệp rất nặng. Mê tín niệm Phật cũng sẽ được phước, hưởng hồ là bạn chánh tín, bạn có thể hiểu rõ, biết rõ lợi ích của việc niệm Phật, ngay bây giờ sẽ được. Mê tín, thật sự đã chấp mê rồi, kẻ ấy hiện tại cũng được phước. Bởi vì họ có thể y giáo phụng hành, họ cũng có thể đoạn ác tu thiện, họ không hiểu đối với đạo lý này, nhưng họ chịu làm, chịu làm thì sẽ được phước. Chúng ta phải hiểu đạo lý này. Phía sau có giải thích:

**Thử giai thị nghiệp đạo luận đối vị định khinh trọng, hoặc nan xả thọ, hoặc bất đắc dĩ. Nam nữ tục nhân bất biện thị sự.**

Ở đây đức Phật nói với chúng ta, đây là nói rõ loại bệnh nghiệp chướng thứ nhất. Nằm liệt trên giường gối, cầu sống không được cầu chết không xong, là do nguyên nhân gì? Có tới mấy loại nguyên nhân. Một loại là oán gia chủ nợ của họ lúc đó thừa kiện với Diêm-la vương, họ đến đó để biện luận, việc này còn chưa định đoạt nên bệnh này của họ không thấy khỏe hơn, đây là một loại, đích thật có. Loại thứ hai “hoặc là khó chết”, chính là việc tôi vừa nói họ còn phước báo, chưa hưởng hết, phước báo của họ không chịu xả, nếu họ chịu xả thì vấn đề sẽ được giải quyết, nhưng họ không chịu xả. Vẫn còn muốn hưởng phước tiếp nên chỉ còn cách nằm trên giường bệnh mà hưởng, họ không chịu xả, không buông xuống được, đây là một loại. Loại thứ ba là “hoặc là khó lành”, trong loại này nhất định có một số nguyên nhân khác, bệnh của họ không lành nhưng cũng không chết được. Người thế gian chúng ta thấy hiện tượng này nhưng không hiểu rõ nguyên nhân thật

sự là gì, đây cũng là nghiệp báo và oan gia trái chủ đòi nợ, trả nợ, chiêu cảm những oan nghiệp này nên mới có những chuyện phát sanh này. Người thế gian không có thiên nhãn, không có túc mạng thông, không biết chân tướng sự thật, nhưng có một nguyên tắc: Chỉ cần bạn tu phước là được. Tuy tất cả những nguyên nhân gây bệnh này không giống nhau, bạn tu phước chắc chắn sẽ có lợi ích. Phía sau là lời dạy chúng ta:

**Đản đương đối chư Phật Bồ-tát tượng tiền, cao thanh chuyển độc thử kinh nhất biến.**

Đây là dạy phương pháp cho chúng ta, trong Khoa Chú gọi là “tu phước thoát tội”, đây là nói đọc kinh. Đọc kinh có hiệu quả hay không? Chúng tôi đã gặp việc này, người thân quyến thuộc của ông nợ lớn tiếng đọc kinh này trước [hình tượng] Phật, Bồ-tát xem thử có hiệu quả gì không? Kết quả là không hiệu quả. Đừng nói đọc một lần, đọc mười lần, đọc một trăm lần, đọc một ngàn lần cũng không có hiệu quả. Máu chốt quan trọng ở chỗ nào? Máu chốt ở đọc kinh, cách đọc kinh như thế nào, dùng tâm chân thành cung kính mà đọc, khi đọc kinh mà vẫn còn khởi vọng tưởng thì không được, không có hiệu quả. Lần trước tôi kể cho quý vị chuyện của Thích Kế Quang, không phải là rất rõ rôi sao. [Ông Quang] đọc kinh Kim Cang, kinh này rất ngắn, chỉ có năm ngàn mấy chữ, trong lúc đọc kinh hơi có một chút xen tạp liền không có hiệu quả. Kinh dài như vậy, đọc một bộ nhưng trong tâm có khởi lên một vọng niệm thì không có hiệu quả. Cho nên, mở quyển kinh ra đọc từ câu “như thị ngã văn” cho đến “tín thọ phụng hành” đọc một lượt không có một vọng tưởng nào thì mới có hiệu quả. Người thế gian vẽ bùa, ở Trung Quốc rất thịnh hành, bùa vẽ xong rất linh. Niệm chú, chú cũng rất linh. Linh ở chỗ nào? Linh ở chỗ “thành”. Tâm chân thành vẽ bùa, người vẽ bùa biết được, khi đặt bút xuống vẽ một mạch từ đầu đến cuối mà không sanh một niệm, tuyệt đối không sanh một ý niệm thì lá bùa ấy sẽ linh. Bình thường phải luyện tập, [tập] vẽ thật thành thực, đến lúc vẽ thật sự thì không thể khởi lên một niệm, nếu khởi lên một niệm thì bùa ấy sẽ không linh. Niệm chú cũng là như vậy, lúc niệm Chú Đại Bi có thể trị hết thủy bệnh, tại vì sao? Lúc niệm chú thì một niệm không sanh. Đọc kinh cũng như vậy, bộ kinh này đọc xong nhưng không có

một vọng niệm nào, đọc kinh như vậy sẽ linh, sẽ có tác dụng. Một mặt đọc kinh, một mặt lại khởi vọng tưởng thì làm sao được? Vậy thì không linh, mấu chốt quan trọng là ở chỗ này.

Nếu bạn hỏi tại sao người ta đọc bộ kinh này cho người ấy thì người ấy được lợi ích? Bạn hãy nghĩ về trường hợp của cô Bà La Môn và cô Quang Mục đã được nói trong phần trước thì bạn sẽ hiểu. Người ấy được 1/7 lợi ích, còn người đọc kinh sẽ được 6/7. Nếu như không vì người sanh bệnh thì họ sẽ không đọc kinh, sẽ không chuyên tâm mà đọc, đạo lý ở chỗ này. Do vì nhân duyên người ấy sanh bệnh nên thành tựu công đức đọc kinh của bạn, họ hưởng được một phần, nếu bạn đọc hai bộ thì họ hưởng được hai phần. Cho nên gặp được con cái có hiếu thuận, gia thân quyến thuộc có hiếu, thì có thể tu hành theo phương pháp này, đạt được công đức lợi ích không thể nghĩ bàn, đây là công đức lợi ích thù thắng nhất, tiếp theo là nói về lợi ích thứ yếu. Một người ở trong đời này có thể mấy lúc chuyên tâm để đọc kinh, hy hữu khó gặp, đọc kinh như vậy là tự tánh quang minh hiển lộ. Thí như chúng ta trong vô minh đen tối, thời gian thật sự quá lâu rồi, niệm bộ kinh này giống như một lần lóe lên ánh sáng, trong vòng trăm ngàn năm hiếm có một lần lóe sáng, lần này lại có thể một lần lóe sáng. Quang minh lần này thật hiếm có, có một lần này thì sẽ có lần thứ hai, có lần hai thì sẽ có lần thứ ba.

Giống như niệm Phật đường hiện nay của chúng ta, mọi người đến đây niệm Phật một ngày, hoặc niệm một giờ, hai giờ, bạn sẽ cảm thấy từ trường ở Niệm Phật đường rất đặc biệt, ở trong đó bạn dễ nhiếp tâm hơn. Cả đời bạn hiếm khi gặp được một, hai lần, bạn đích thân cảm nhận, tự mình thể nghiệm. Bình thường chúng tôi giảng cho bạn, rất khó nói để bạn cảm nhận, bạn không dễ thể hội được. Bạn đích thân đến nơi đây niệm vài ngày thì sẽ hiểu, sẽ cảm nhận được, đây là lợi ích chân thật. Bạn cảm nhận được thì bạn sẽ thường muốn đến niệm Phật, sẽ thúc đẩy tâm niệm Phật của bạn, khởi lên hứng thú niệm Phật của bạn. Do đó, công đức của Niệm Phật đường sẽ rất lớn, đạo lý là như vậy, nói toạc ra thì cũng chỉ có một đạo lý mà thôi. Niệm Phật nhất định cũng phải dùng tâm chân thành mà niệm, chúng tôi thường nói: “Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn”, nhất định niệm đến tâm thanh tịnh của bạn hiện ra, tâm thanh tịnh là chân tâm, vọng



niệm mất hết, chân tâm hiện tiền, công đức ở chỗ này. Trong kinh đức Phật nói: *“Đặt tâm ở một chỗ, không có chuyện gì không làm được”*. Đây là khi bạn niệm bộ kinh này, niệm xong cả bộ kinh thì cũng phải một tiếng rưỡi đến hai tiếng đồng hồ, trong thời gian này bạn đặt tâm một chỗ nên có thể sanh ra hiệu quả lớn như vậy, đây là công đức hạng nhất. Đây là chính, phía dưới là phụ, là trợ duyên.

**Hoặc thủ bệnh nhân khả ái chi vật, hoặc y phục bảo bối, trang viên xá trạch.**

Đây là những tài vật của người bệnh, bất luận là nhiều hay ít, nhất định phải dùng để tu phước.

**Đối bệnh nhân tiền cao thanh xương ngôn.**

Tu phước cho họ thì phải cho họ biết. Đặc biệt là người đang lúc lâm chung, nếu đầu óc họ còn tỉnh táo thì phải nhắc họ: *“Trong đời của bạn đã làm được bao nhiêu việc tốt”*, nhắc nhở họ. Lúc đó giúp cho họ sanh tâm hoan hỷ, giúp họ biết được chính mình đã tu được bao nhiêu phước báo, sau khi mất đi họ sẽ sanh đến cõi lành. Lời nhắc nhở này, phần nhiều gọi là khai thị, vô cùng quan trọng! Đừng nhắc đến những tội lỗi họ đã làm trong đời, đang lúc này mà nhắc những chuyện lỗi lầm thì họ sẽ sanh vào ác đạo, phải nhắc họ đã làm những việc tốt gì, làm những công đức gì. Cho nên lúc này nếu họ chưa tu phước, người thân trong nhà nên thay họ tu phước, phải nói cho họ biết.

**Ngã mỗ giáp đẳng vị thị bệnh nhân, đối kinh tượng tiền xả chư đẳng vật, hoặc cúng dường kinh tượng, hoặc tạo Phật Bồ-tát hình tượng, hoặc tạo tháp tự, hoặc nhiên du đẳng, hoặc thí thường trụ.**

Xem tài vật của họ bao nhiêu, xem nhân duyên lúc đó, những việc này đều có thể làm, đều tu phước trong Tam bảo, đây không phải mê tín. Tu phước đức này, đây là việc người thế gian không biết, người thế gian cứ cho rằng lấy tiền đi làm việc từ thiện cứu tế, giúp những người nghèo khổ, công đức đó lớn, không biết tu phước trong Tam bảo rất thù thắng. Thật ra ngày nay chúng ta hay nghe nói: “Người xuất gia, các

hòa thượng quý vị đều gạt người”, họ không tin tưởng, cho nên việc này rất khó, rất khó. Nói lời thật họ không tin, nói lời giả dối thì họ tin. Đây là giây phút quan trọng, cả đời này không có lúc nào quan trọng bằng lúc này, ngay lúc này nếu như đem tiền tài của họ đi làm việc cứu tế, làm những việc từ thiện thì phước nhỏ, đó là sự thật, một chút cũng không giả, phước báo nhỏ, không thể chuyển nghiệp của họ. Tu phước trong Tam bảo, Dâng một bông hoa, đốt một ngọn đèn, thật sự tiêu nghiệp chướng, thật sự được vô lượng phước. Tại sao hiện nay tu phước trong Tam bảo Không được rõ ràng? Không có cảm ứng rõ ràng như được ghi chép lại hồi xưa. Không phải là không có đạo lý, đạo tràng thời xưa thật sự có người tu hành trong ấy, cho nên có cảm ứng rất rõ ràng. Hiện nay, có rất nhiều đạo tràng không như pháp, những người sống trong đạo tràng tu học không như pháp, họ mỗi ngày còn làm việc thị phi, nhân ngã, vẫn khởi tham, sân, si, mạn, cho nên tu phước ở chỗ đó không phải là không có phước, phước không rõ ràng, không hiện ra, hay nói cách khác, đời này không được phước, đạo lý ở chỗ này. Nếu như đạo tràng này chân chánh có người tu đạo, trong tu đạo thuận lợi nhất là có người chân thật niệm Phật. Người niệm Phật này là người như thế nào? Hết tẩy thân tâm thế giới đều thật sự buông xuống, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Có một người như vậy, bạn tu phước ở đạo tràng đó thì công đức sẽ thù thắng vô cùng. Bởi vì người này tương lai nhất định sẽ vãng sanh, vãng sanh sẽ thành Phật, khi bạn ở đó thắp một cây nhang, đốt một ngọn đèn đều có công đức chân thật, bạn thật sự cúng Phật. Do đó việc tu phước hiện nay, chúng ta phải nhận rõ ruộng phước, ruộng phước chân chánh sẽ được phước vô cùng rõ ràng, chúng ta hiểu được đạo lý này thì tốt.

Trong đây có nêu ra vài việc. Duyên tu phước trong Tam bảo rất nhiều, rất rộng, nêu những thí dụ này là thường thấy nhất, mọi người đều có thể hiểu. “*Cúng dường kinh tượng*”, kinh là kinh điển của Phật, tượng là hình tượng Phật, Bồ-tát. Cúng dường kinh tượng, cúng dường như thế nào? Tài cúng dường và pháp cúng dường không khác nhau, do đó tài cúng dường chính là pháp cúng dường. Giống như chúng ta hiện nay in kinh, thời đại hiện nay ngoài việc in kinh ra, ngoài việc dùng kinh điển để hoàng pháp, chúng ta còn có băng thu âm, băng thu hình, đĩa CD, nhiều cách thức hơn thời xưa rất nhiều. Tiền bạc của chúng ta dùng ở phương diện này, đều là cúng dường kinh tượng, kinh

diễn tượng Phật tùy theo khoa học kỹ thuật mà lưu thông. Giống như VCD hiện nay có hình ảnh, tương lai mạng internet cũng có hình ảnh; người ta vừa mở màn hình lên thì trước tiên thấy tượng Phật, sau đó mới xem đến bài giảng, nghe kinh, mạng internet ấy có đầy đủ Tam bảo. Khi bạn vừa mở lên sẽ nhìn thấy tượng Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật trước tiên, chúng ta tu Tịnh độ thì sau đó nhìn thấy Tây Phương Tam Thánh, Liên Trì hải hội, chúng ta có ba bức hình, sau khi xem xong rồi mới bắt đầu giảng kinh. Như vậy chính là cúng dường kinh tượng.

*“Hoặc tạo hình tượng Phật, Bồ-tát”*. Chúng ta xây Niệm Phật đường, trong ấy có cúng dường hình tượng Phật, Bồ-tát, cúng dường Tây Phương Tam Thánh. Có khả năng thì tự mình tạo một bức, phía trước đã nói, nặn đúc, khắc gỗ, bằng vàng, bạc, đồng, sắt đều tốt, xem khả năng tiền bạc của mình. Nếu như có nhiều tiền thì tạo tượng vàng, bạc, đồng, sắt sẽ có thể giữ được lâu dài. Còn tượng nặn đúc bằng đất sét, khắc gỗ không giữ được lâu bằng tượng kim loại. Bạn truyền được càng lâu xa, sức ảnh hưởng càng lớn, công đức càng lớn, được phước là từ chỗ này mà nói. Tượng Phật trong thế gian là phẩm vật nghệ thuật cao độ, vàng bạc đồng sắt hợp lại thành hợp kim, thời xưa dùng cách này đúc tượng rất nhiều, là tượng tạo bằng hợp kim, thông thường đồng là nhiều nhất, trong đó cũng có bạc, vàng. Phía trước đã nói tạo tượng, bất luận hình tượng Bồ-tát lớn nhỏ, công đức đều giống nhau. Nếu như đạo tràng này, quan trọng nhất là đạo tràng mỗi ngày phải có giảng kinh thuyết pháp, giúp cho những tín đồ đến đó đều hiểu được ý nghĩa tiêu biểu pháp của hình tượng Phật, Bồ-tát, họ sẽ đạt được nhiều lợi ích. Giống chúng ta cúng dường Địa Tạng Bồ-tát, Địa Tạng Bồ-tát tiêu biểu cho hiếu thân tôn sư, nhìn thấy tôn tượng này liền nghĩ đến mình phải hiếu thuận cha mẹ, nhắc nhở hiếu thuận cha mẹ, nhắc nhở tôn sư trọng đạo, bạn nói công đức này bao lớn! Nếu không có hình tượng này thì quên mất. Quán Thế Âm Bồ-tát tiêu biểu cho đại từ đại bi, cứu khổ cứu nạn; khi thấy chúng sanh khổ, bạn phải dùng tâm từ bi để giúp đỡ họ, hình tượng Phật, Bồ-tát nhắc nhở bạn từng giây, từng phút, công đức của hình tượng là ở chỗ này. Nếu như không hiểu ý nghĩa tiêu biểu pháp thì đây thuộc vào mê tín. Mê tín cũng được, một khi lọt vào mắt thì vĩnh viễn là hạt giống đạo, trong a-lại-da thức có hình tượng của Phật, Bồ-tát, nhưng công đức lợi ích chân thật sẽ không phải ở đời này.

Khi nào hiểu rõ thì công đức lợi ích ấy sẽ khởi lên, nếu họ không hiểu thì công đức lợi ích này sẽ vĩnh viễn hàm chứa trong a-lại-da thức, chủng tử ấy rất đáng quý.

“Tháp tự”, tài lực còn lớn hơn nữa. “Tháp” là nơi giữ xá lợi, cất xá lợi Phật; “tự” là nơi hoàng dương Phật pháp. Ý nghĩa của “tự” chúng ta cũng phải hiểu rõ, cũng phải rõ ràng. Thời xưa chỗ làm việc của vua chúa gọi là tự, dùng danh xưng này, do đó “tự” là nơi làm việc. Ý nghĩa là gì? Ý nghĩa là tiếp nối không gián đoạn, đời đời có thể truyền mãi về sau, tự có ý nghĩa như vậy. Hay nói cách khác, cơ quan này là một cơ cấu vĩnh cửu, không phải tạm thời, phải truyền từ đời này sang đời khác, đời đời truyền mãi về sau, cơ cấu vĩnh viễn, đây gọi là tự. Cho nên tự là cơ quan làm việc, hoàn toàn khác với “miếu”, miếu là để tế thần, tế quý thân, tự là cơ quan làm việc. Hiện nay mọi người không hiểu ý nghĩa này, đem tự xem thành miếu, hiện nay đọc đến, nhìn đến chữ này đều nghĩ sai hết, không có cách gì cả, chúng ta không thể không sửa đổi. Do đó, ngày nay đạo tràng chúng ta dùng từ “Học hội”, dùng danh từ hiện đại, làm cho người ta nhìn thấy không đến nỗi mê hoặc. Ngày nay, chúng ta cũng dùng chữ “tự”, người ta vừa nhìn thì nghĩ đây là tôn giáo, đây là mê tín, trong đây làm việc mê tín. Không hiểu được ý nghĩa vốn có, do đó nhất định phải giảng kinh thuyết pháp, giảng kinh thuyết pháp thì nhất định phải lên lớp.

“*Hoặc đốt đèn dầu*”, đèn dầu tiêu biểu cho quang minh, nhất định phải hiểu ý nghĩa. Nhìn thấy đèn thì phải nghĩ đến tâm địa của mình phải quang minh, không những tâm địa phải quang minh, mà còn phải xả mình vì người. Đèn dầu là đốt cháy chính mình soi sáng người khác, đèn dầu tiêu biểu cho việc này. Cúng Phật cúng đèn dầu, không phải Phật muốn có đèn, đèn là biểu pháp. Đèn dầu, đèn cây biểu pháp rất rõ ràng, đốt cháy chính mình soi sáng người khác. Vì xã hội, vì chúng sanh, xả mình vì người, chúng ta phải phục vụ, tận tâm tận lực đi làm, tuyệt đối không cầu báo đáp. Nếu như nói đến báo đáp thì bạn không phải học Phật, bạn không phải là phục vụ chúng sanh, bạn là mua bán giao dịch. Đây là Phật dạy cho chúng ta, nếu mỗi người đều có tâm nguyện này, đều có ý thức chung này thì đương nhiên thế giới này sẽ yên ổn lâu dài, tự nhiên sẽ hưng vượng phồn vinh, mọi người đều sinh sống hạnh phúc. Nếu ai nấy đều không vì mình, đều vì đại chúng, vì

xã hội, thế giới mới hòa bình, tốt đẹp. Ai đi làm? Phật, Bồ-tát dẫn đầu làm, chúng ta là đệ tử Phật cũng làm theo. Do đó trong Phật pháp không cho có ý nghĩ về bản thân, đạo lý là gì? Nghĩ về bản thân chính là ý nghĩ của lục đạo luân hồi, có nghĩ về bản thân thì có ngã chấp, ngã chấp biến hiện ra cảnh giới lục đạo luân hồi. Vô ngã thì lục đạo luân hồi sẽ không còn nữa; có ngã thì có lục đạo luân hồi. Phật giáo chúng ta là pháp chân thật, chúng ta từ vô lượng kiếp đến nay mê đắm trong sanh tử lục đạo, Phật lay tỉnh chúng ta, bảo chúng ta phải giác ngộ. Chân chánh giác ngộ thì “ngã” sẽ không còn, bạn mới có thể thoát khỏi tam giới, lục đạo, không còn ta nữa.

Cho nên tôi khuyên mọi người, đừng có ta, chúng ta sống trên thế giới này để làm gì? Để diễn kịch. Diễn bằng cách nào? Kinh điển chính là kịch bản, y theo kịch bản mà diễn thì sẽ không có ý niệm về ta. Y theo kịch bản, kịch bản bảo chúng ta làm như thế nào thì chúng ta làm như thế đó, bảo chúng ta không được làm việc nào thì chúng ta không làm, hoàn toàn y theo kịch bản để diễn kịch. Hết thầy kinh do Phật nói chính là kịch bản, Phật diễn theo kịch bản ấy, Bồ-tát diễn theo kịch bản ấy, do đó các ngài ở trong thế gian này gọi là du hý thần thông. Bạn hỏi các ngài có ý niệm về bản thân hay không? Không có. Kinh do Phật nói ra, đó có phải là ý của Phật hay không? Không phải. Trong kinh Bát-nhã, đức Phật đã phủ nhận, Phật không có giảng kinh, không có ý của riêng mình. Vậy kinh điển rốt cuộc là gì? Kinh điển là trong tự tánh vốn sẵn như vậy. Thế nên, chúng ta sinh sống như vậy là đời sống của tự tánh vốn có, đời sống vốn có của tự tánh chính là đời sống của Phật, Bồ-tát, làm gì có một chút ý niệm về mình. Vĩnh Gia đáp Lục Tổ rất hay: “*Phân biệt cũng chẳng phải ý*”, chấp trước cũng chẳng phải ý; phân biệt, chấp trước không phải ý của mình, vậy thì là ý gì? Hàng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Chúng sanh phân biệt như thế nào, thì tôi phân biệt theo thế ấy; chúng sanh chấp trước như thế nào thì tôi chấp trước theo thế ấy; bản thân tôi không có phân biệt và cũng không có chấp trước, do đó phân biệt, chấp trước đều chẳng phải ý, như vậy tự tại biết bao! Vô ngã, thì sẽ không có sanh tử, tất cả đều là biểu diễn, là diễn kịch. Phải sáng tỏ đạo lý này, đây mới là chân tướng sự thật của nhà Phật, và cũng là chân tướng sự thật của vũ trụ nhân sanh. Nếu bạn không chịu diễn kịch thì sẽ phải trôi lăn trong lục đạo luân hồi. Phật, Bồ-tát du hý thần thông, chúng ta học Phật cũng phải học

du hý thần thông. Do đó, hiểu được nghĩa thú biểu pháp của từng câu, từng chữ; ở trong đoạn kinh văn này, trong câu kinh văn này chúng ta phải nên học tập như thế nào, làm sao thực tiễn vào trong đời sống, chân thật đạt được thọ dụng.

“*Hoặc thí thường trụ*”. “Thường trụ”, dùng cách nói hiện nay chính là ngân quỹ trong đạo tràng, trong đạo tràng thường có một số chi tiêu. Nhu cầu cần thiết cho đời sống của người tu đạo, tứ chúng đồng tu, đây là thuộc về thường trụ, đây là công đức chân thật. Xã hội đại chúng hiện nay vẫn chưa hiểu rõ, điều này có thể dần dần, chúng ta là những đồng tu đã học Phật, người trong tứ chúng đệ tử không thể không biết, không thể không giảng rõ ràng, không thể không giảng tường tận. Chỉ khi bạn rõ ràng, tường tận rồi thì chúng ta mới có thể dẫn đầu đi làm, mới chịu đi làm, tín tâm nghị lực kiên định, nhất định không bị dao động. Trong chú giải này của ngài rất hay, tạo tượng thì trích dẫn “Tạo Tượng Phước Báo Kinh”; trong “Tạp Bảo Tạng Kinh” nói đến công đức xây chùa; trong “Thí Đẳng Kinh” nói đến công đức đốt đèn, chư vị có thể tự xem lấy. Mời xem phần kinh văn tiếp theo:

### **Như thị tam bạch bệnh nhân, di linh văn tri.**

Đây là lúc bệnh nhân còn tỉnh táo, lúc còn hiểu được, phải nói với họ ba lần, đây là giúp họ ấn tượng, ghi nhớ sâu sắc. Nếu như lúc bệnh của người ấy rất nặng thì phải làm sao? Phải nói cho họ nghe vài lần mỗi ngày, để cho họ có ấn tượng rất sâu đậm, việc này rất quan trọng! Để cho họ biết mình đã làm một số chuyện tốt, công đức lợi ích, sẽ giúp ích rất nhiều đối với cõi họ sanh đến sau khi mất. Đây là nói lúc họ còn tỉnh táo. Phía dưới nói:

### **Giả linh chư thức phân tán, chí khí tận giả.**

“Chư thức phân tán” nghĩa là bất tỉnh nhân sự, lúc này nếu bạn nói với họ, họ không có phản ứng. Phía trước nói, lúc ý thức của họ còn chưa phân tán, khi bạn nói với họ thì họ gật đầu, họ biết. Nếu lúc tinh thần tốt hơn thì họ hiểu được, họ cũng sẽ nói họ hoan hỷ. Đến khi thể lực suy yếu lắm rồi, không thể nói chuyện, nếu họ hiểu thì sẽ gật đầu,

họ ra hiệu cho bạn. Đến khi các thức phân tán thì họ không còn tri giác, không có tri giác vẫn phải nói với họ đến khi tắt thở.

**Nãi chí nhất nhật, nhị nhật, tam nhật, tứ nhật, chí thất nhật dĩ lai.**

Tức là bảy ngày sau khi người đó tắt thở, vẫn phải thường nói với người đó, tại vì sao? Sợ thần thức của người đó chưa rời khỏi, như vậy chỉ có lợi ích, không có điều hại.

**Đản cao thanh bạch, cao thanh độc kinh.**

Mỗi ngày đọc kinh, đọc cho họ một biến, hoặc đọc hai biến. Lúc đọc kinh nhất định ghi nhớ phải dùng tâm chân thành, tâm cung kính, nhất định phải làm tới không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn. Không gián đoạn nghĩa là một lần phải đọc trọn bộ kinh, đừng chia ra nhiều đoạn. Phân chia ra nhiều đoạn thì sẽ xen tạp, hiệu quả liền thấp, sẽ kém đi rất nhiều. Lúc đọc kinh nhất định phải dừng để bất cứ chuyện gì quấy nhiễu, điểm này rất quan trọng. Nếu như đọc kinh ở nhà, việc dễ quấy nhiễu nhất là điện thoại, lúc đọc kinh thì tốt nhất nên tháo dây điện thoại ra, đừng để bất kỳ người nào làm phiền bạn. Bạn phải dùng tâm thanh tịnh đọc, như vậy bạn mới có thể thu được hiệu quả. Bình thường, nếu như hay bị quấy rầy thì khi đọc kinh sẽ bị gián đoạn. Cách đọc kinh như vậy là giúp bạn làm quen, làm cho chúng ta đọc kinh dần dần trở nên quen thuộc, đây là trong gian đoạn luyện tập, không có tác dụng gì lớn lắm. Khi đọc kinh cần phải không xen tạp, không gián đoạn, cũng giống như giao chiến, không phải là luyện tập, nhất định yêu cầu phải được công đức, hiệu quả chân thật. Do đó, nhất định phải biết lúc bình thường tập luyện lại là một chuyện khác, là làm quen. Bình thường đọc là để tập cho quen, lúc đó gián đoạn thì không sao, có việc thì đi làm, khi rảnh rỗi thì đọc một đoạn, thường đọc thì sẽ dần quen thuộc hơn. Sau khi quen thuộc, tới khi thật sự “tu hành” thì mỗi ngày khi đọc nhất định không thể bị quấy rầy.

Đọc kinh, lúc trước tôi đã từng nói với chư vị nhiều lần, Tam học: giới, định, tuệ hoàn thành cùng một lúc; việc đọc kinh này cũng là Tam học: giới, định, tuệ hoàn thành cùng một lúc, do đó việc này thuộc về

công phu tu hành, công đức tu học, không giống với đọc kinh lúc bình thường. Do đó có thể biết, lợi ích của việc đọc kinh này còn lớn hơn công đức, lợi ích của việc giảng kinh. Nói thật ra giảng kinh là tu phước, không phải công đức; đọc kinh là công đức, giảng kinh là phước đức. Trong công đức có phước đức, trong phước đức không có công đức, đây cũng là đạo lý nhất định. Nếu như trong giảng kinh có công đức thì đó lại là một cảnh giới khác, cổ đức thường nói “tùy văn nhập quán”, đó là công đức. Bạn giảng đoạn kinh văn này, thật sự chính mình nhập vào cảnh giới này thì đó là công đức; nếu như không nhập vào cảnh giới này thì là phước đức, nhập vào cảnh giới là công đức. Do đó có thể biết, [công đức hay phước đức] đều ở cá nhân chính mình.

**Thị nhân mạng chung chi hậu túc ương trọng tội, chí ư ngũ vô gián tội vĩnh đắc giải thoát, sở thọ sanh xứ thường tri túc mạng.**

Lợi ích này quá lớn, quá lớn! Chân thật không thể nghĩ bàn, rất nhiều người đọc kinh Địa Tạng, nói lợi ích lớn như vậy của kinh Địa Tạng, tạo tội nghiệp cực nặng, hình như niệm một bộ kinh bèn có thể làm cho họ thoát khỏi tội nghiệp Ngũ vô gián, quá dễ nên không có người tin. Bạn không tin, lúc bạn đọc kinh này vẫn còn hoài nghi, lúc bạn đọc vẫn còn vọng tưởng khởi lên, lại còn xen tạp cho nên không thu được hiệu quả, càng tin tưởng kiến giải này của mình là không sai. Đều cho rằng công đức lợi ích nói trong kinh Phật hình như quá khoa trương, hình như là để khuyên người ta đọc, trên thực tế không đạt được lợi ích này. Đây là tâm phàm phu, phàm phu vọng tưởng đo lường tri kiến của Phật, Bồ-tát cho nên sanh ra lỗi lầm rất lớn. Chúng ta phải biết tội, phước đều trong khoảng một niệm, một niệm bạn chuyển đổi trở lại thì từ địa ngục chuyển đến cảnh giới của Phật, pháp môn Tịnh độ bình đẳng thành Phật chính là đạo lý này. Chúng sanh ở địa ngục A-tỳ mới xưng “Nam-mô A-di-đà Phật” đều có thể thành Phật, mấu chốt chính là tâm ấy phải thực sự chuyển trở lại. Tâm cực ác chuyển thành tâm thanh tịnh tội cùng, bạn muốn hỏi có thể chuyển trở lại được hay không? Có thể. Trên lý luận là nhất định có thể, tại vì sao? Vọng niệm là giả, vọng tưởng là giả. Mã Minh Bồ-tát nói rất hay: “Bất giác vốn không, bốn giác vốn có”, vậy thì làm sao không chuyển trở lại



cho được? Bất giác chính là vọng niệm, A-tỳ địa ngục là bất giác, bất giác vốn không, chỉ cần bạn thật sự giác ngộ triệt để, “xưa nay vốn không” phút chốc bèn xả bỏ sạch sẽ, phút chốc bèn đoạn dứt hết, cái “vốn có” lập tức liền khôi phục. Cho nên, từ A-tỳ địa ngục siêu sanh đến Phật quả viên mãn, đều ở trong một niệm, vấn đề là bạn có thể trong một niệm chuyển trở lại hay không? Việc này có căn cứ lý luận, không phải là tùy tiện nói. Đọc bộ kinh này chân thật làm được không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, niệm một mạch cho hết, trong một niệm này bèn chuyển thành Phật đạo. Do đó trong một niệm ấy có Tam học giới, định, tuệ viên mãn, dùng công đức này để siêu độ người nghiệp chướng sâu nặng thì họ có được lợi ích thật sự.

Những việc nói ở đây: “*Thọ sanh vào đâu cũng thường biết việc đời trước*”, công đức của người đọc kinh quá lớn, không chỉ có như nói ở đây “*thọ sanh vào đâu*”, hoặc là sanh đến nhân gian, hoặc sanh đến cõi trời, những sự siêu độ này, cao nhất chỉ có thể sanh đến trời Đao Lợi, tại vì sao? Dựa vào phước của người khác, hưởng phước của người khác, chỉ có thể sanh đến trời Đao Lợi; nếu tự mình tu hành thì không chỉ như vậy thôi đâu. Cho nên, những gì chúng ta từ xưa đến nay nhìn thấy, Bảo Chí Công siêu độ cho phi tử của Lương Võ Đế đến trời Đao Lợi, Bảo Chí Công là Quán Âm Bồ-tát tái lai. Mọi người hiện nay tụng Lương Hoàng Sám, Sám nghĩa của Lương Hoàng Sám chính là Bảo Chí Công siêu độ phi tử của Lương Võ Đế, sanh lên trời Đao Lợi. Chúng ta ở đây thấy cô Quang Mục, cô Bà La Môn siêu độ người thân của họ cũng là sanh lên trời Đao Lợi, phước báo lớn nhất cũng chỉ có thể sanh đến trời Đao Lợi. Phía trên trời Đao Lợi phải nhờ công phu tu hành của chính mình, nếu tự mình không có công phu tu hành mà nhờ vào phước báo của người khác thì không được, phước chỉ có thể sanh đến trời Đao Lợi, trời Tứ Vương, trời Đao Lợi. “*thọ sanh vào đâu cũng thường biết việc đời trước*”, biết việc đời trước có lợi ích, lợi ích rất lớn, biết được chân tướng sự thật của nhân duyên quả báo. Người biết túc mạng nhất định sẽ không dám tạo ác nghiệp bởi vì họ biết làm ác có ác báo, làm thiện có thiện báo, họ sẽ đoạn ác tu thiện, họ biết hết lòng đi làm những việc tích công lũy đức, cho nên biết việc đời trước có lợi ích như vậy. Do đó có thể, biết tu hành phải nhân lúc mình còn khỏe mạnh, lúc còn thể lực, hết lòng đi làm, thật sự là tu công đức viên mãn của mình, mà

không phải được  $1/7$ ; nếu là người khác tu cho mình thì mình chỉ được  $1/7$ .

Tốt rồi, hôm nay đã hết giờ, chúng ta giảng đến đây thôi.